

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~36.2~~/2023/TCKT-SĐ11

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi:**        - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                      - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

**I. Tên tổ chức công bố thông tin:**

- CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 Tòa nhà Hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, Số 131 Đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: (024)-33 545 735                                - Fax: (024)-33 542 280
- Mã cổ phiếu: SJE
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Phan Ngọc Mạnh**
- Loại công bố thông tin:  24h     72h     Yêu cầu     Bất thường     Định kỳ

**II. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 12/12/2023, Công ty CP Sông Đà 11 nhận được văn bản số số 86916/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC ngày 11/12/2023 của Cục thuế thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Thông tin được công bố trên website của Công ty: <http://songda11.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, HNX (để b/c);
- Website C.ty;
- Lưu TCHC, TCKT.



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/03/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, văn phòng thuộc Cục thuế;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 06/12/2023 giữa Công ty cổ phần sông Đà 11 và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 31513/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 10/05/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần sông Đà 11;*

*Căn cứ Kết luận thanh tra số 86916/KL-CTHN-TTKT10 ngày 11 / 12/2023*

*Căn cứ Quyết định số 84902/QĐ-CTHN ngày 01/12/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 10 - Cục thuế TP Hà Nội;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần sông Đà 11;

Mã số thuế: 0500313811;

Địa chỉ: Tầng 7 tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Giấy chứng nhận kinh doanh số 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây cấp lần đầu ngày 21/09/2004, thay đổi lần thứ 20 ngày 09/10/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.



Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Trọng Vinh Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc Công ty.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- *Về thuế GTGT*: Công ty kê khai khấu trừ đối với hóa đơn mua của NNT đã có thông báo không còn hoạt động tại trụ sở đã đăng ký với CQ Thuế (trước thời điểm) không có đầy đủ hồ sơ; Chưa phân bổ thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ cho doanh thu không chịu thuế.

- *Về thuế TNDN*: Công ty chưa kê khai điều chỉnh doanh thu, chi phí giá vốn theo biên bản kỳ trước; Xác định vào chi phí đối với hóa đơn mua của NNT đã có thông báo không còn hoạt động tại trụ sở đã đăng ký với CQ Thuế (trước thời điểm) không có đầy đủ hồ sơ; Xác định chưa đúng chi phí giá vốn trong kỳ; Trích khấu hao TSCĐ không đúng thời gian theo quy định ...

- *Về thuế TNCN*: Công ty kê khai thiếu số thuế TNCN phải nộp từ tiền công tiền lương.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- *Về thuế GTGT*: Công ty vi phạm quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- *Về thuế TNDN*: Công ty vi phạm quy định tại Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014; Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015; Điều 6 Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 8/8/2019 của Bộ Tài chính.

- *Về thuế TNCN*: Công ty vi phạm quy định tại Điều 7, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng: Kê khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn đối với các kỳ kê khai Thuế GTGT tháng 11, 12 năm 2021 và tháng 1,2,3,8,9,10,11,12 năm 2022; Kỳ kê khai thuế TNDN năm 2021, năm 2022.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4268), số tiền: 45.372.489 đồng, (*bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng*) quy định tại Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 85.150.000 đồng, (*bằng chữ: Tám mươi lăm triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng*) quy định tại Khoản 3 Điều 12, Khoản 3 Điều 16, Khoản 7 Điều 17, có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến

xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn đối với kỳ kê khai Thuế GTGT tháng 11, 12 năm 2021 và tháng 1,2,3,8,9,10,11,12 năm 2022; Kỳ kê khai thuế TNDN năm 2021, năm 2022.

- Không xử phạt do hết thời hiệu theo quy định tại Khoản 1 Điều 137 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2a Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn (kỳ kê khai Thuế GTGT tháng 1,2,3,4,5,6,9/10/2021) theo quy định.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

\* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ tiền thuế TNCN từ tiền lương tiền công (TM 1001), số tiền: 226.862.447 đồng (*bằng chữ: Hai trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm sáu mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó: Năm 2021: 68.003.163đ, Năm 2022: 158.859.284đ.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế (TM 4917), số tiền: 23.031.796 đồng (*bằng chữ: Hai mươi ba triệu, không trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm chín mươi sáu đồng*) theo quy định tại Điều a, Khoản 2, Điều 59, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 15/11/2023. Yêu cầu Công ty cổ phần sông Đà 11 tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 16/11/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp, tổng số tiền: 380.416.732 đồng (*Ba trăm tám mươi triệu, bốn trăm mười sáu nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng*).

\* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần sông Đà 11 chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau: 57.248.398 đồng;

- Giảm lỗ: 8.218.479.065 đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2023.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Vũ Trọng Vinh là đại diện cho Công ty cổ phần sông Đà 11 để chấp hành.

Công ty cổ phần sông Đà 11 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần sông Đà 11 không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần sông Đà 11 phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào TK 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông; Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần sông Đà 11 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra kiểm tra số 8, Phòng Thanh tra kiểm tra số 10, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Kế khai và Kế toán thuế để tổ chức thực hiện./✓

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT; TTKT10(03).✓ (1,4)

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Tiến Trường**